

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ MỸ  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: **22/2022/HS-ST**  
Ngày 23/02/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trịnh Văn Đăng

2. Bà Phan Thị Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2021/QĐST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, Thông báo hoãn phiên tòa số: 51/TB-TA ngày 08/12/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số: 08/TB-TA ngày 14/02/2022, đối với các bị cáo:

**1. Lê Thành N**, sinh năm 1985, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trú tại: Khu phố 2, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Lê Quý V (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị B; Có vợ Trịnh Thị Diệu Ng; có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 21/6/2021 (bị cáo có mặt).

**2. Phùng Đức A**, sinh năm 1987, tại tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; Trú tại: Khu phố 2, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Phùng Văn H và mẹ là Lê Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 21/6/2021 (bị cáo có mặt).

**+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Phạm Công T, sinh năm 1978; địa chỉ: khu phố 2, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (chủ Karaoke V - vắng mặt).

- Anh Lưu Chiến Th, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp S, xã X, thị xã P, tỉnh Bà

Rịa –Vũng Tàu (vắng mặt).

- Anh Hồ A S, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp S, xã X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

+ *Người làm chứng:*

- Chị Phạm Ngọc H, sinh năm 2001; HKTT: Khóm 5, thị trấn C, huyện L, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Khu phố 2, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1998; HKTT: Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Khu phố 2, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2000; địa chỉ: Khóm 4, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

- Chị Dương Gia H, sinh năm 2000; địa chỉ: 47/70 đường N, phường 6, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 2, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (vắng mặt).

+ *Người chứng kiến:*

- Ông Thân Ngọc B, sinh năm 1949; địa chỉ: Khu phố 2, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22/02/2021, Lê Thành N và Phùng Đức A mỗi người góp 1.500.000đ để mua ma túy đem đến quán Karaoke V ở khu phố 2, phường H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu để sử dụng. Khoảng 20 giờ 45 phút N gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là Cu Đô ( chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 05 viên ma túy lắc và 01 gói ma túy khay với giá 2.500.000đ và hẹn đến quán Karaoke V để giao ma túy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày N và A đến phòng VIP số 10 của Karaoke V để hát và gọi 02 nhân của quán là Dương Gia H và Nguyễn Thị M phục vụ hát karaoke. Khoảng 21 giờ 15 cùng ngày N ra trước quán nhận ma túy lắc và khay mua từ Cu Đô, giao tiền 2.500.000đ rồi quay lại phòng hát. N lấy 01 viên thuốc lắc bẻ làm 2, sử dụng một phần còn một phần để trên bàn; N đưa cho A 1,5 viên thuốc lắc, A cất vào túi quần 0,5 viên, còn 1 viên A bẻ làm 2, sử dụng một phần, phần còn lại để trên bàn. Số ma túy dạng khay N bỏ trong túi quần và lấy ra một ít bỏ trên bàn để sử dụng, N lấy một ít đổ vào đĩa sứ, dùng thẻ nhựa cào mịn ma túy ra rồi kẻ ma túy thành nhiều đường, sau đó lấy tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ quần tròn hai đầu và cùng A sử dụng ma túy khay. Trong quá trình hát H và M đã tự lấy ma túy và sử dụng mỗi người một lần. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang hát thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính bắt quả tang trên bàn phòng hát: 01 mẫu chất bột mịn màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ; 01 thẻ nhựa màu xanh có dòng chữ

Napas. Thu giữ trên người của Lê Thành N: 01 gói nylon, hàn kín bên trong chứa chất bột mịn màu trắng; nửa viên nén màu xám có logo in không rõ hình; 02 viên nén hình lục giác màu xám, một bên bề mặt viên nén có logo chữ “qp”, bên bề mặt còn lại có in logo hình đầu lâu; 01 điện thoại di động Oppo màu vàng và số tiền 500.000đ. Thu giữ trên người Phùng Đức A: Nửa viên nén không rõ hình màu xám có logo in hình không rõ; 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 5.000.000đ.

Cùng thời điểm nêu trên, lực lượng công an kiểm tra phòng VIP số 9 bên cạnh phát hiện và bắt quả tang các đối tượng: Lưu Thế T, Hồ A S đến hát cùng với 02 nhân viên phục vụ là Phạm Ngọc H và Nguyễn Ngọc Nh đang có hành vi tàng trữ và sử dụng ma túy, vật chứng thu giữ trên bàn phòng hát gồm: 01 mẫu chất mịn màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ; 01 thẻ nhựa màu vàng có chữ Louis Vuitton; thu giữ trong người của Thắng 6.100.000đ; của Hồ A Sáng 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu hồng.

Tại Bản kết luận giám định số 155/KLGD-PC09-MT ngày 03/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

1. Một mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon, hàn kín thu giữ từ Lưu Thế Thắng gửi đến giám định có khối lượng 0,0284gam, là ma túy, loại Ketamine

2. Các mẫu được thu giữ của Lê Thành N, Phùng Đức A là:

+ Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon (số thứ tự 02) gửi đến giám định có khối lượng 0,0887gam, là chất ma túy, loại Ketamine.

+ Một viên nén màu xám (số thứ tự 03) gửi đến giám định có khối lượng 0,2919 gam, là ma túy, loại MDMA.

+ 02 viên nén màu xám hình lục giác (số thứ tự 04) gửi đến giám định có tổng khối lượng 1,0907 gam, là ma túy, loại MDMA.

+ Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon (số thứ tự 05) gửi đến giám định có khối lượng 1,4520 gam, là ma túy, loại Ketamine.

+ Một phần 2 viên nén màu xám (số thứ tự 06) gửi đến giám định có khối lượng 0,2969 gam, là ma túy, loại MDMA

Như vậy, khối lượng ma túy Lê Thành N, Phùng Đức A tàng trữ trái phép là 1,6795 gam ma túy loại MDMA và 1,5407 gam ma túy loại Ketamine.

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, xác định tổng tỷ lệ phần trăm như sau:

Tỷ lệ phần khối lượng MDMA so với mức tối thiểu chất này quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là:  $(1,695:5) \times 100\% = 33.59\%$ ; tỷ lệ phần trăm của 1,5407 gam ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu chất này quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là:  $(1,5407:20) \times 100\% = 7,7035\%$ . Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy là:  $33,59\% + 7,7035\% =$

41,2935%. Như vậy tổng tỷ lệ phần trăm của khối lượng ma túy loại MDMA và Ketamine là 41,2935% thuộc trường hợp quy định điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A mua ma túy vào phòng Karaoke nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng. Quá trình hát Karaoke thì Dương Gia H và Nguyễn Thị M tự ý lấy ma túy sử dụng nên không có cấu thành “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 70, 72/QĐ-XPVPHC ngày 09/6/2021 đối với H, M.

Bản Cáo trạng số: 171/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Lê Thành N, Phùng Đức A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo N từ 15 tháng đến 21 tháng tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với N.

Xử phạt bị cáo A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với A.

Về xử lý vật chứng:

- 06 phong bì niêm phong vụ số 155/1, 155/2, 155/3, 155/4, 155/5, 155/6, ngày 03/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau khi giám định. Đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 đĩa sứ màu trắng đã cũ, 01 thẻ nhựa màu vàng, hình chữ nhật có dòng chữ Louis Vuitton; 01 thẻ nhựa màu xanh hình chữ nhật có dòng chữ Napas dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 ống hút tự chế được cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ, hai đầu hai đầu lọc thuốc, dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng, máy đã cũ không hoạt động được là tài sản của bị cáo Lê Thành Nhân dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, máy đã cũ không hoạt động được là tài sản của bị cáo Phùng Đức A nên trả lại.

- Số tiền 5.000.000đ đã thu giữ của bị cáo Phùng Đức A, đây là tiền hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Anh; số tiền 500.000đ đã thu giữ của bị cáo N, đây là tiền dùng để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo:

Khoảng 22 giờ ngày 22/02/2021, tại phòng VIP số 10 của quán Karaoke V ở khu phố 2, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, các bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A đang có hành vi tàng trữ 1.6795 gam ma túy loại MDMA và 1,5407 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy nêu trên là 41,2935%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy đối với sức khỏe con người và những ảnh hưởng tiêu cực mà ma túy gây ra cho mỗi gia đình, cộng đồng và xã hội. Các bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, trái phép chất ma túy nhưng vì nghiện ma túy nên các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối với các bị cáo cần phải xử

lý nghiêm tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công. Bị cáo A, bị cáo N không rủ rê nhưng 02 nhân viên phục vụ là Dương Gia H và Nguyễn Thị M đã tự lấy ma túy trên bàn để dùng. Bị cáo N và bị cáo A có quan hệ anh em họ hàng, cả hai thường sử dụng ma túy. Bị cáo N là người biết số điện thoại và luôn là người trực tiếp liên lạc với Cu Đô để mua túy về cả hai cùng sử dụng, đồng thời là người đến nhà của bị cáo A để bàn bạc việc mua túy nên bị cáo N có vai trò chính trong vụ án. Do vậy, mức hình phạt đối với bị cáo N cao hơn bị cáo A.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A mua ma túy về để sử dụng, không có lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối tượng tên Cu Đô bán ma túy cho bị cáo N hiện chưa xác định được nhân thân, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[8] Đối với Lưu Thế T và Hồ A S có tàng trữ 0,0284gam chất ma túy lại Ketamine, chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã xử phạt hành chính theo Quyết định số 67, 68/QĐ-XPHC-KTMT ngày 09/6/2021 đối với T và S.

[9] Đối với Nguyễn Thị M, Dương Gia H, Phạm Ngọc H, Nguyễn Ngọc Nh là nhân viên phục vụ của quán Karaoke V đã tự lấy ma túy trên bàn để sử dụng nên cơ quan Quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã xử phạt vi phạm hành chính số 69, 70, 71, 72 QĐ-XPHC-KTMT ngày 09/6/2021 đối với Gia H, Ngọc H, Nh, Thuý.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 06 phong bì niêm phong vụ số 155/1, 155/2, 155/3, 155/4, 155/5, 155/6, ngày 03/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu bên trong có chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại. Đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 02 đĩa sứ màu trắng đã cũ, 01 thẻ nhựa màu vàng, hình chữ nhật có dòng chữ Louis Vuitton; 01 thẻ nhựa màu xanh hình chữ nhật có dòng chữ Napas dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 ống hút tự chế được cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ, hai đầu hai đầu lọc thuốc, dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng, máy đã cũ không hoạt động được là tài sản của bị cáo Lê Thành N sử dụng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, máy đã cũ không hoạt động được là tài sản của bị cáo Phùng Đức A nên trả lại cho bị cáo Anh.

- Đối với số tiền 5.000.000đ, thu giữ từ bị cáo A, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo A nên trả lại cho bị cáo A; còn số tiền 500.000đ thu giữ từ bị cáo N là tiền dùng để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố các bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo như bản cáo trạng là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên bố các bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Phùng Đức A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/6/2021.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 06 phong bì niêm phong vụ số 155/1, 155/2, 155/3, 155/4, 155/5, 155/6, ngày 03/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu; 02 đĩa sứ màu trắng đã cũ; 01 thẻ nhựa màu vàng, hình chữ nhật có dòng chữ Louis Vuitton và 01 thẻ nhựa màu xanh hình chữ nhật có dòng chữ Napas dùng để sử dụng ma túy.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 02 ống hút tự chế được cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ, hai đầu có gắn hai đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại

di động hiệu Oppo, màu vàng, số Imel: 862651039435794, máy đã cũ không hoạt động và số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

+ Hoàn trả cho bị cáo Phùng Đức A: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, nắp lưng màu xám, số Imel: 354477098517552 máy đã cũ không hoạt động và số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Đặc điểm vật chứng được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 12/BB-CCTHADS ngày 28/10/2021 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Riêng số tiền 500.000đ và 5.000.000đ được thể hiện theo biên lai thu tiền số 0001507 ngày 28/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Lê Thành N, Phùng Đức A mỗi bị phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/2/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND TX. Phú Mỹ;
- Phòng PV06- Công an tỉnh BR-VT
- CCTHADS TX Phú Mỹ;
- Công an TX. Phú Mỹ ( 02 bản);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( Đã ký)**

**Lê Văn Cường**